

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án "Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác dự báo vĩ mô"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Thực hiện Kết luận số 46/KL-TW ngày 21 tháng 4 năm 2009 của Bộ Chính trị về những việc cần làm để triển khai Nghị quyết Trung ương 9 (Khóa X);

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác dự báo vĩ mô" với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác dự báo ở tầm vĩ mô trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại để phục vụ cho việc hoạch định và thực hiện các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển và tham mưu cho công tác chỉ đạo, điều hành ở cấp quốc gia và cấp Bộ, ngành; đồng thời cung cấp thông tin định hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong nền kinh tế.

2. Mục tiêu cụ thể cho giai đoạn 2011 - 2015

- Xây dựng hành lang pháp lý cho hoạt động dự báo và tăng cường, nâng cao chất lượng công tác dự báo; ban hành Nghị định về công tác dự báo và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Xác định các nội dung chủ yếu cần dự báo ở tầm vĩ mô trong từng lĩnh vực của từng Bộ, cơ quan gắn với nhu cầu thông tin dự báo phục vụ hoạch định chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển và công tác chỉ đạo điều hành của các cơ quan Đảng, Chính phủ, các Bộ, cơ quan liên quan; trên cơ sở đó lựa chọn hệ thống phương pháp và xây dựng công cụ dự báo phù hợp.

- Xây dựng, phát triển hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác dự báo trên cơ sở các nội dung chủ yếu cần dự báo ở tầm vĩ mô đã được xác định ở trên và phương pháp dự báo được sử dụng; tiến tới hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên dụng phục vụ công tác dự báo vào năm 2015.

- Kiện toàn, nâng cao năng lực các đơn vị thực hiện công tác dự báo; đến năm 2015 về cơ bản hình thành các đơn vị chuyên trách hoặc đầu mối chịu trách nhiệm về công tác dự báo ở các Bộ, cơ quan liên quan với đội ngũ cán bộ được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về công tác này.

II. GIẢI PHÁP

1. Nâng cao chất lượng nhân lực thực hiện công tác dự báo

- Xây dựng, triển khai thực hiện các dự án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dự báo vĩ mô trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ dự báo một cách thống nhất, hiệu quả và có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các đơn vị làm công tác phân tích và dự báo trong các Bộ, cơ quan liên quan; trong đó chú trọng trang bị các kỹ năng phân tích dự báo, nâng cao kỹ năng thực hành công tác dự báo; xác định rõ những nội dung đào tạo bồi dưỡng về công tác phân tích và dự báo mà chuyên gia trong nước có thể thực hiện được; những nội dung cần được đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài hoặc do các chuyên gia nước ngoài thực hiện.

- Xây dựng, triển khai phương án đào tạo, bồi dưỡng tại chỗ để đội ngũ cán bộ làm công tác dự báo tiếp cận, sử dụng kịp thời, hiệu quả hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và các phương pháp, công cụ dự báo.

2. Tăng cường đầu tư và xây dựng cơ chế tài chính cho công tác dự báo

a) Nhà nước bảo đảm kinh phí từ ngân sách nhà nước và có chính sách khuyến khích, huy động các nguồn vốn khác để đầu tư trang thiết bị, hệ thống thông tin, công cụ, cơ sở vật chất kỹ thuật và xây dựng đội ngũ cán bộ cho công tác dự báo trong các cơ quan chuyên trách và các đơn vị đầu mối của các cơ quan hoạch định chính sách của Đảng và Nhà nước.

b) Căn cứ các nội dung cần dự báo và các mục tiêu, nhiệm vụ theo Đề án này, các cơ quan lập dự án đầu tư phát triển công tác dự báo của cơ quan mình, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở các nguyên tắc sau:

- Bám sát các mục tiêu, nội dung cần dự báo, bảo đảm sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.

- Xây dựng đồng bộ hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu ứng dụng các phương pháp và mô hình dự báo trên cơ sở xác định cụ thể yêu cầu dự báo, nội dung của các vấn đề cần được dự báo, xác định rõ phương pháp và các mô hình áp dụng để dự báo; xác định đầy đủ các thông tin dữ liệu cần thiết và nguồn tạo ra thông tin dữ liệu. Chuẩn hoá và thống nhất về thông tin dữ liệu dùng chung trong ứng dụng các phương pháp và mô hình dự báo; bảo đảm tính chia sẻ về thông tin dữ liệu, phương pháp, mô hình dự báo ở các Bộ, cơ quan liên quan.

- Việc lựa chọn ứng dụng phương pháp dự báo được thực hiện trên cơ sở bảo đảm sự phù hợp và tính kết nối giữa nhu cầu khai thác, sử dụng kết quả dự báo và năng lực tổ chức thực hiện, nguồn nhân lực thực tế của các Bộ, cơ quan liên quan kết hợp với xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, không để tình trạng thiếu cán bộ có đủ năng lực tiếp thu công nghệ xây dựng, khai thác sử dụng phương pháp, mô hình dự báo.

- Bảo đảm tính kế thừa, cập nhật và phát triển trong công tác dự báo, nhất là hệ thống thông tin, dữ liệu, phương pháp, công cụ dự báo; khắc phục có hiệu quả tình trạng những mô hình dự báo đã được đầu tư kinh phí, chuyên gia và áp dụng có kết quả nhưng không được thường xuyên duy trì, cập nhật và phát triển.

c) Xác định kinh phí đầu tư và cơ chế tài chính cho công tác dự báo:

- Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn tài trợ, viện trợ (nếu có). Tổng kinh phí triển khai thực hiện Đề án được tổng hợp từ kinh phí thực hiện các dự án, đề án cụ thể do các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kinh phí này được bố trí từ nguồn đầu tư phát triển và các nguồn khác.

Các Bộ, cơ quan liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao theo tiến độ quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này, gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, giao dự toán theo quy định.

- Bố trí nguồn kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước hàng năm dành cho việc duy trì, bảo đảm chất lượng hoạt động thông tin, dự báo ở các Bộ, cơ quan liên quan, bao gồm các hoạt động thu thập, điều tra, cập nhật, xử lý thông tin; mua tư liệu, tài liệu, số liệu; mua, duy trì và phát triển các mô hình dự báo, phần mềm ứng dụng phục vụ xây dựng mô hình dự báo; thuê chuyên gia tư vấn trong công tác dự báo; đào tạo và tập huấn cán bộ làm công tác dự báo; tổng hợp, cung cấp thông tin, kết quả dự báo và các chi phí khác liên quan theo quy định.

Kinh phí thường xuyên cho công tác dự báo được cân đối trong kế hoạch ngân sách hàng năm của các Bộ, cơ quan liên quan.

3. Hoàn thiện cơ chế phân công, phối hợp và tổ chức thực hiện công tác dự báo

a) Cơ chế phân công, phối hợp thực hiện công tác dự báo:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng cơ chế phân công, phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ về công tác dự báo; giữa các Bộ, cơ quan liên quan và địa phương trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu, kết quả dự báo thuộc các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

- Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng cơ chế phân công, phối hợp trong công tác dự báo giữa các đơn vị thuộc Bộ; giữa các Bộ, cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu, kết quả dự báo thuộc lĩnh vực quân sự, quốc phòng và tác động đến phát triển kinh tế - xã hội.

- Bộ Công an chủ trì xây dựng cơ chế phân công, phối hợp trong công tác dự báo giữa các đơn vị thuộc Bộ; giữa các Bộ, cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu, kết quả dự báo thuộc lĩnh vực an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và dự báo tác động đến phát triển kinh tế - xã hội.

- Bộ Ngoại giao chủ trì xây dựng cơ chế phân công, phối hợp trong công tác dự báo giữa các đơn vị thuộc Bộ; giữa các Bộ, cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu, kết quả dự báo thuộc lĩnh vực đối ngoại và tác động đến phát triển kinh tế - xã hội.

b) Tổ chức thực hiện công tác dự báo:

Tùy thuộc điều kiện cụ thể và yêu cầu đặc thù về công tác dự báo, các Bộ, cơ quan liên quan có thể tổ chức các đơn vị chuyên trách thực hiện công tác dự báo hoặc phân công đầu mối thực hiện công tác này để tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án dự báo và thực hiện sự phân công, phối hợp công tác dự báo giữa các Bộ, cơ quan liên quan trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

4. Mở rộng hợp tác quốc tế về công tác dự báo

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác dự báo được tạo điều kiện, khuyến khích hợp tác, nhận hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế, cá nhân người nước ngoài về công tác dự báo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác dự báo; ưu tiên phân bổ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho việc tăng cường năng lực dự báo của các Bộ, cơ quan liên quan, nhất là những lĩnh vực phức tạp, quan trọng.

- Khuyến khích các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác dự báo trong lĩnh vực kinh tế - xã hội liên kết, hợp tác trong khu vực và quốc tế về công tác thông tin, phân tích, dự báo; vận động các nguồn tài trợ từ các tổ chức và chuyên gia quốc tế trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ dự báo của cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng cơ chế, quy định rõ ràng tạo điều kiện để các đơn vị, cá nhân làm công tác nghiên cứu, phân tích, dự báo có cơ hội hợp tác, trao đổi thông tin khoa học, tiếp cận các phương pháp dự báo tiên tiến, hiện đại; được thuê chuyên gia quốc tế trong việc đào tạo, huấn luyện nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác dự báo hoặc tư vấn triển khai xây dựng phương pháp, mô hình dự báo trong các dự án về công tác dự báo sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác theo quy định.

- Trong các lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đối ngoại, trừ những vấn đề dự báo nhạy cảm, thuộc phạm vi an ninh, bí mật quốc gia, các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác dự báo được khuyến khích, tăng cường hợp tác quốc tế trong công tác dự báo như đối với các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án

- Thành lập Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án do một đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban; Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm Phó Trưởng ban thường trực và thành viên là lãnh đạo các Bộ: Tài chính, Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Nội vụ, Văn phòng Chính phủ và một số Bộ, cơ quan liên quan theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án có nhiệm vụ chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả triển khai Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm chỉ đạo triển khai công việc ở Bộ, cơ quan mình, đồng thời tham mưu cho Trưởng ban chỉ đạo trong việc phối hợp giữa các Bộ, cơ quan liên quan và giải quyết các vấn đề phát sinh.

2. Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan liên quan

a) Các Bộ, cơ quan thực hiện công tác dự báo:

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được phân công trong Đề án hoặc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án được giao trong Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác dự báo đối với một số vấn đề chủ yếu cần dự báo trong Phụ lục II ban hành kèm theo của Quyết định này và các vấn đề, nội dung cần dự báo khác liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý trên cơ sở yêu cầu dự báo và chức năng, nhiệm vụ được giao của từng Bộ, cơ quan; cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu, phương pháp, công cụ dự báo và kết quả dự báo theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính trong việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt các dự án, đề án nâng

cao chất lượng công tác dự báo trong lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc đánh giá hiện trạng của công tác dự báo, xác định nội dung cần được phân tích dự báo và xây dựng phương pháp, công cụ dự báo, xác định thông tin dữ liệu và kết quả dự báo; điều tra đánh giá, xác định yêu cầu, nhu cầu nhân lực làm công tác dự báo theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ kiện toàn tổ chức các đơn vị chuyên trách hoặc đầu mối được phân công thực hiện công tác dự báo của Bộ, cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và các nhiệm vụ được Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án phân công.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Là cơ quan thường trực giúp Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án:

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án; tham mưu, tư vấn cho Trưởng Ban chỉ đạo về các vấn đề chung liên quan đến triển khai thực hiện Đề án.

+ Tổng hợp, theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ phục vụ triển khai thực hiện Đề án được giao trong Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này và tình hình tổ chức triển khai thực hiện công tác dự báo đối với một số vấn đề chủ yếu cần dự báo trong Phụ lục II ban hành kèm theo của Quyết định này của các Bộ, cơ quan liên quan; định kỳ hàng quý báo cáo Ban chỉ đạo về tình hình, kết quả triển khai Đề án trước ngày 25 cuối quý; hàng năm tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo về kết quả triển khai Đề án trước ngày 25 tháng 12 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

+ Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn và hướng dẫn các nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện Đề án theo phân công của Ban chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan:

+ Xây dựng Nghị định về công tác dự báo, trình Chính phủ trong Quý I năm 2012 và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định.

+ Xây dựng kế hoạch phát triển công tác dự báo và kế hoạch ngân sách thực hiện Đề án giai đoạn 2011 – 2015 trong từng lĩnh vực; tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2011.

+ Tổ chức điều tra, đánh giá, xác định nhu cầu thông tin dự báo ở tầm vĩ mô phục vụ công tác hoạch định chính sách trong lĩnh vực kinh tế - xã hội; tổng hợp, phân loại và xác định những cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm cung

cấp những thông tin dự báo này; xác định những vấn đề chủ yếu cần được dự báo trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội; xác định các loại thông tin dữ liệu phục vụ công tác dự báo ở tầm vĩ mô và cơ chế sử dụng kết quả dự báo; xây dựng và hoàn thiện hệ thống thông tin thống kê kinh tế - xã hội sử dụng chung để phục vụ công tác dự báo trong các Bộ, cơ quan, đơn vị liên quan.

+ Xây dựng cơ chế phối hợp và cung cấp thông tin, kết quả dự báo giữa các Bộ, cơ quan liên quan. Tổng hợp, phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả dự báo trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội để phục vụ cho công tác hoạch định chính sách và chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và các Bộ, cơ quan liên quan.

+ Tổng hợp nhu cầu đào tạo bồi dưỡng cán bộ; phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo cơ bản, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dự báo.

+ Xây dựng kế hoạch ưu tiên phân bổ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho việc tăng cường năng lực dự báo đối với các Bộ, cơ quan liên quan, nhất là những lĩnh vực phức tạp, quan trọng.

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác được phân công theo quy định tại Quyết định này.

c) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan liên quan:

- Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và bố trí kinh phí thực hiện Đề án này và các chương trình, dự án, đề án tăng cường năng lực dự báo trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao của từng Bộ, cơ quan.

- Xây dựng định mức đơn giá cho các hạng mục chi phí liên quan trong triển khai thực hiện Đề án, báo cáo Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án phê duyệt để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về cơ chế tài chính và định mức chi cho việc thực hiện công tác dự báo.

d) Bộ Nội vụ:

- Chủ trì phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan xây dựng và triển khai phương án củng cố, hoàn thiện và xây dựng hệ thống các cơ quan, đơn vị làm công tác dự báo trong các cơ quan nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng chế độ sử dụng, đào tạo, đãi ngộ đối với những cán bộ làm công tác dự báo.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực chất lượng cao, các chuyên gia, nhà quản lý có kinh nghiệm tham gia vào công tác phân tích, dự báo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án, các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b).

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



Phụ lục I

**MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN
"TĂNG CƯỜNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC DỰ BÁO VĨ MÔ"**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 674 / QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Nhóm nhiệm vụ xây dựng hành lang pháp lý cho hoạt động dự báo và nâng cao chất lượng dự báo					
1.1	Rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác dự báo; khuyến nghị những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi để nâng cao chất lượng công tác dự báo	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan liên quan	Báo cáo	Quý III năm 2011	
1.2	Xây dựng Nghị định của Chính phủ về công tác dự báo	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia, Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan liên quan	Nghị định	Quý I năm 2012	
1.3	Xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định về công tác dự báo	Các Bộ, cơ quan liên quan		Thông tư, văn bản hướng dẫn	2011 - 2012	

2	Nhóm nhiệm vụ xác định các nội dung dự báo và xây dựng hệ thống công cụ dự báo					
2.1	Xác định nội dung các vấn đề cần dự báo gắn với khả năng và yêu cầu thông tin dự báo phục vụ hoạch định chính sách và quá trình ra quyết định của các cơ quan Đảng, Chính phủ và các Bộ, cơ quan Trung ương.	Các Bộ, cơ quan liên quan		Danh mục các vấn đề cần dự báo	2011	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các Bộ, cơ quan và yêu cầu thông tin dự báo ở tầm vĩ mô phục vụ hoạch định chính sách và chỉ đạo, điều hành
2.2	Lựa chọn phương pháp, nghiên cứu, đưa vào ứng dụng thử nghiệm một số phương pháp, công cụ phân tích dự báo đặc thù từng ngành, lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu và điều kiện của Việt Nam.	Các cơ quan, đơn vị làm dự báo	Kết hợp tham vấn, hỗ trợ kỹ thuật của các viện nghiên cứu, trường đại học, chuyên gia, đơn vị nghiên cứu độc lập	Các phương pháp, công cụ dự báo	2011 - 2012	Dựa trên khả năng thông tin đầu vào, nội dung vấn đề cần dự báo do các Bộ, cơ quan liên quan xác định và giao nhiệm vụ cho đơn vị dự báo
2.3	Đánh giá khả năng ứng dụng, bổ sung, hoàn thiện và triển khai các phương pháp, công cụ phân tích, dự báo ở các cơ quan, đơn vị làm công tác dự báo	Các cơ quan, đơn vị làm dự báo		Báo cáo	Từ 2012	Các phương pháp dự báo cần được thường xuyên nghiên cứu, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện.
3	Củng cố, hoàn thiện và phát triển từng bước các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác dự báo					
3.1	Xác định nội dung thông tin, dữ liệu cần thu thập phục vụ dự báo những vấn đề cần dự báo (được xác định ở nhiệm vụ 2.1)	Các cơ quan, đơn vị làm dự báo	Các Bộ, cơ quan quản lý nhà nước liên quan	Báo cáo	2011 - 2012	

3.2	Xác định hệ thống các chỉ tiêu, chỉ số, phương pháp đo lường định lượng, định tính các thông tin, dữ liệu cần thu thập; nguồn cung cấp các thông tin, dữ liệu cần thu thập	Tổng cục Thống kê và các cơ quan, đơn vị làm dự báo	Các Bộ, cơ quan liên quan	Hệ thống chỉ tiêu, phương pháp	2011 - 2012	
3.3	Xác định phương thức thu thập thông tin, dữ liệu; cơ chế, phương thức trao đổi, chia sẻ thông tin, cơ chế sử dụng dữ liệu dùng chung giữa các Bộ, cơ quan liên quan.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, cơ quan, đơn vị thực hiện công tác dự báo	Báo cáo	2011 - 2012	Có thể đưa một số nội dung chủ yếu vào Nghị định về công tác dự báo
3.4	Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên dụng; tổ chức thu thập, lưu trữ, tổng hợp, xử lý, phổ biến thông tin, dữ liệu; khai thác sử dụng và quản lý vận hành hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ công tác dự báo.	Các cơ quan, đơn vị làm dự báo	Các Bộ, cơ quan liên quan	Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên dụng	2012 - 2015	
4	Kiến toàn tổ chức các đơn vị, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dự báo					
4.1	Khảo sát thực trạng đội ngũ cán bộ và xác định nhu cầu đào tạo nhân lực làm công tác dự báo giai đoạn 2011 - 2015 và những năm tiếp theo.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, cơ quan, đơn vị thực hiện công tác dự báo	Báo cáo	2011	
4.2	Xây dựng Đề án về các chính sách, giải pháp đào tạo và bồi dưỡng cán bộ làm công tác dự báo	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, cơ quan liên quan	Đề án	2011-2012	Việc đào tạo, bồi dưỡng thực hiện liên tục trong các năm

4.3	Xây dựng Đề án kiện toàn tổ chức các đơn vị và đội ngũ cán bộ làm công tác dự báo; chế độ tuyển dụng, sử dụng và đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác dự báo	Bộ Nội vụ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan liên quan	Đề án	2011 - 2012	
4.4	Xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyên gia nghiên cứu, nhà quản lý có kinh nghiệm tham gia vào quá trình phân tích, dự báo	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Thông tư liên tịch	2011 - 2012	
4.5	Xây dựng và thực hiện các dự án tăng cường năng lực cho các cơ quan, đơn vị làm công tác phân tích dự báo	Các Bộ, ngành	Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các dự án	2011 - 2015	



Phụ lục II

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHỦ YẾU CẦN DỰ BÁO GIAI ĐOẠN 2011 - 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 674 /QĐ-TTg

Ngày 10 tháng 5 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Trong lĩnh vực kinh tế - xã hội

- Dự báo các yếu tố trong và ngoài nước tác động đến các chính sách lớn của Đảng và Nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội; đến chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Dự báo những vấn đề liên quan đến xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội như tiến bộ khoa học công nghệ, xu thế đô thị hoá, hạ tầng giao thông quốc gia, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát triển nguồn nhân lực và chất lượng nguồn nhân lực, năng lượng, nhiên liệu phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước.

- Dự báo nhu cầu khai thác sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên quốc gia: đất đai, nước, rừng, những khoáng sản chiến lược của nền kinh tế. Dự báo nhu cầu trong nước về một số sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ chủ yếu phục vụ phát triển kinh tế và quốc kế dân sinh; dự báo về nhu cầu xuất - nhập khẩu.

- Dự báo những vấn đề liên quan đến việc xây dựng, theo dõi và đánh giá tình hình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm ở các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương như vốn, nguồn nhân lực, tăng trưởng kinh tế, các cân đối vĩ mô chủ yếu, khả năng hoàn thành mục tiêu kế hoạch cũng như đánh giá hiệu quả và tác động của kết quả thực hiện kế hoạch 5 năm; dự báo về cung - cầu lao động.

- Dự báo những vấn đề liên quan đến phát triển và tiến bộ xã hội như xóa đói giảm nghèo, chênh lệch giàu - nghèo, tình trạng thất nghiệp, chất lượng cuộc sống, an sinh xã hội.

- Dự báo các rủi ro về môi trường như hạn hán, lũ lụt, cháy rừng, dịch bệnh,...; dự báo an ninh môi trường, lương thực, năng lượng, nhiên liệu,...

- Dự báo những vấn đề liên quan phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và ổn định vĩ mô của Chính phủ và các Bộ, cơ quan Trung ương, trong đó bao gồm những yếu tố gây bất ổn kinh tế vĩ mô như nhu cầu tiêu dùng, đầu tư, giá cả, lạm phát, các thị trường bất động sản, tài chính, tiền tệ, chứng khoán.

- Phân tích, đánh giá tác động của các chính sách kinh tế, xã hội trung và dài hạn quan trọng của Đảng và Nhà nước có ảnh hưởng đến tình hình kinh

tế, chính trị, xã hội trong nước, đến việc triển khai thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm.

- Cảnh báo sớm tác động của các cú sốc bên ngoài đối với nền kinh tế, trong đó đặc biệt là các cú sốc tài chính, tiền tệ, tỷ giá,...; cảnh báo sớm khả năng xảy ra và những dấu hiệu, yếu tố bất thường của nền kinh tế có thể gây bất ổn vĩ mô.

2. Trong lĩnh vực quốc phòng

- Dự báo tình hình kinh tế - xã hội, chính trị - quân sự, bối cảnh chiến lược, quan hệ chiến lược giữa các nước trên thế giới và khu vực tác động đến nền quốc phòng, quân sự của Việt Nam; dự báo các nguy cơ, loại hình, thủ đoạn, phương thức tiến hành chiến tranh và xung đột trên thế giới, trong khu vực, các giải pháp ngăn ngừa, nhất là giải pháp phòng, chống chiến tranh công nghệ cao; dự báo tình hình trong nước, nhất là khu vực Biển Đông, Trường Sa, DK1, các địa bàn trọng điểm nhạy cảm liên quan đến chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và ổn định chính trị - xã hội của nước ta.

- Dự báo những đối tượng "tiềm ẩn" của nền quốc phòng, quân sự nước ta, cần đặc biệt chú ý đến các nước lớn và các nước trong khu vực. Nội dung dự báo gồm: xu hướng điều chỉnh chính sách đối ngoại, học thuyết quân sự, chiến lược an ninh quốc gia, chiến lược quốc phòng, chiến lược quân sự, chiến lược biên,...; dự báo về xu hướng điều chỉnh tổ chức quân đội, hiện đại hóa quân đội, hình thành các liên minh quân sự, các quan hệ đối tác chiến lược...; trong đó đặc biệt chú trọng công tác dự báo chiến lược đối với âm mưu, thủ đoạn của các thế lực chống phá cách mạng nước ta, nhất là các thủ đoạn mới liên quan đến ly khai, bạo loạn, lật đổ từ bên trong, khả năng xung đột vũ trang.

- Dự báo xu hướng phát triển khoa học và công nghệ quân sự, xu hướng phát triển vũ khí và trang bị quân sự, phát triển thị trường vũ khí trên thế giới và khu vực; dự báo xu hướng phát triển công nghệ giáo dục và huấn luyện quân sự...có liên quan đến quốc phòng nước ta.

- Dự báo xu hướng và nhu cầu đầu tư phát triển nền quốc phòng, quân sự của đất nước về vũ khí, trang bị kỹ thuật cho quân đội nhân dân và dân quân tự vệ, phát triển nền công nghiệp quốc phòng, xây dựng khu vực phòng thủ, tổ chức lực lượng vũ trang nhân dân, phát triển nền khoa học công nghệ quân sự, nền giáo dục quốc phòng, giáo dục và huấn luyện quân sự hiện đại,...

- Dự báo phục vụ công tác điều hành trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự.

3. Trong lĩnh vực an ninh

- Tình hình và các yếu tố bên ngoài tác động đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội (âm mưu, hoạt động của các nước lớn, của các thế lực thù địch, diễn biến chính trị tại các nước trong khu vực, vấn đề an ninh biên giới, an ninh biển đảo,..).

- Tình hình và các yếu tố bên trong tác động đến công tác đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự xã hội (an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, văn hóa tư tưởng, an ninh truyền thống, phi truyền thống, an ninh các vùng chiến lược, an ninh nông thôn, đô thị, an ninh tại các khu công nghiệp,..).

- Tính chất, mức độ các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, hoạt động phổ biến của các loại tội phạm, tội phạm mới.

- Khó khăn, thuận lợi của lực lượng Công an trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Trong lĩnh vực đối ngoại

Nội dung các vấn đề cần dự báo nhằm phục vụ công tác chính trị - đối ngoại, ngoại giao - kinh tế, ngoại giao - văn hoá của Đảng và Nhà nước, trong đó tập trung vào các vấn đề chủ yếu sau đây:

- Dự báo tình hình thế giới và khu vực, gồm: tình hình an ninh - chính trị, tình hình kinh tế thế giới, tình hình các khu vực, quan hệ giữa các nước lớn.

- Dự báo tình hình kinh tế, nội chính, quan hệ và chính sách đối ngoại của các đối tác quan trọng đối với nước ta, bao gồm: các nước lớn, các nước láng giềng - khu vực và các nước đối tác khác.

- Dự báo các vấn đề quốc tế liên quan đến an ninh và phát triển của nước ta, bao gồm: một số vấn đề liên quan đến an ninh biên giới - hải đảo, đến công tác người Việt Nam ở nước ngoài; dự báo diễn biến hoà bình (tôn giáo, dân chủ, nhân quyền), khủng bố, chạy đua vũ trang, chống phổ biến vũ khí. Dự báo mô hình phát triển, xu hướng hợp tác - liên kết kinh tế, toàn cầu hoá, chủ nghĩa khu vực, biến đổi khí hậu; an ninh năng lượng; an ninh lương thực; đói nghèo; thiên tai; dịch bệnh,...